



Teacher Tu

LUYỆN TẬP: HÌNH TRÒN

Họ tên: Lớp.....

Bài 1 (2 điểm): Tính chu vi hình tròn, biết:

Công thức: $C = d \times 3,14$

a. Hình tròn có đường kính 5m.

Chu vi hình tròn là: m.

b. Hình tròn có đường kính 2,4dm.

Chu vi hình tròn là: dm.

Bài 2 (2 điểm): Tính chu vi hình tròn, biết:

Công thức: $d = r \times 2$

$$C = d \times 3,14$$

a. Hình tròn có bán kính 2m.

Đường kính hình tròn là: m.

Chu vi hình tròn là: m.

b. Hình tròn có bán kính 1,4cm.

Đường kính hình tròn là: cm.

Chu vi hình tròn là: cm.

Bài 3 (2 điểm): Tính diện tích hình tròn, biết:

Công thức: $S = r \times r \times 3,14$

a. Hình tròn có bán kính 3 cm. Diện tích hình tròn là: cm^2 .

b. Hình tròn có bán kính 1,4 dm. Diện tích hình tròn là: dm^2 .

Bài 4 (2 điểm): Tính diện tích hình tròn, biết:

Công thức: $r = d : 2$

$$S = r \times r \times 3,14$$

a. Hình tròn có đường kính 5cm.

Bán kính hình tròn là: cm.

Diện tích hình tròn là: cm^2 .

b. Hình tròn có đường kính 10dm.

Bán kính hình tròn là: dm.

Diện tích hình tròn là: dm^2 .

Bài 5 (2 điểm): Tính diện tích hình tròn, biết:

Công thức: $d = C : 3,14$

$$r = d : 2$$

$$S = r \times r \times 3,14$$

a. Hình tròn có chu vi 12,56cm.

Đường kính hình tròn là: cm.

Bán kính hình tròn là: cm.

Diện tích hình tròn là: cm^2 .

b. Hình tròn có chu vi 28,26 dm.

Đường kính hình tròn là: dm.

Bán kính hình tròn là: dm.

Diện tích hình tròn là: dm^2 .